

Bản án số: 27/2023/HS-PT

Ngày 09-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trường và Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu Th phần: Ông Lê Quốc Phong - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Đinh Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa tại điểm cầu Th phần ông: Nguyễn Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Các cán bộ, chiến sĩ trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa tại điểm cầu Th phần.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và điểm cầu Th phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Huy D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

1. Bị cáo kháng cáo: **PHẠM HUY D**, sinh năm 1988. Nơi sinh: huyện K, tỉnh Hải Dương, nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn O và bà Tăng Thị Ng, có vợ là Hà Thị Ng và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã xử phạt Phạm Huy D 09 năm 09 tháng tù về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 159 ngày 07/01/2020, Công an huyện K, tỉnh Hải Dương đã xử phạt Phạm Huy D 2.000.000đ về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương và có mặt tại phiên tòa.

2. Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị:

+ Đồng Văn L, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Hà Thị D, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện H, tỉnh ThA Bình. Vắng mặt.

3. Người làm chứng:

+ Anh N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Đội 6, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Đỗ Văn Nghĩa, sinh năm 1988. Địa chỉ: Đội 6, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Chị Hồ Thị Mỹ D, sinh năm 1993. Địa chỉ: D, D, Nghệ An. Vắng mặt.

+ Anh H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Xóm B, khu dân cư Ng, L, K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 2002. Địa chỉ: V, L, Hà Nam. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Đội 8, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn V, sinh năm 1990. Địa chỉ: Đội 8, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn B, xã Liên Hòa, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Cháu Đinh Thị A, sinh ngày 04/9/2005. Địa chỉ: Xã H, huyện P, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 10/02/2022 Phạm Huy D rủ Đồng Văn L, N, Nguyễn Thanh L đến hát tại quán karaoke Luxury 68 (do D là quản lý kinh Doanh) ở thôn B, xã L, huyện K. Cả nhóm vào phòng Vip 7 của quán hát, Nam gọi điện cho Hồ Thị Mỹ D đến quán chơi. Khoảng 10 phút sau thì Nguyễn Thanh L đi về. Lúc này, Đồng Văn L nói với D “*Anh ơi, em gọi đồ nhé*”, L và D đều hiểu sẽ mua ma túy mời mọi người sử dụng tại đây, D đồng ý. L sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0982.709.456 gọi điện cho Đào Văn Th ở thôn Ng, xã A, huyện A, Th phố Hải Phòng đặt mua 05 túi ma túy loại ketamine và 10 viên ma túy loại “*kẹo*” hết tổng số tiền là 11.500.000 đồng. L vay tiền của Phạm Văn V trú tại xã K và nhờ V vào tài khoản của Đào Văn Th thì V đồng ý. Sau đó, L gọi điện cho H (tên gọi khác là Hoàng), trú tại phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương đến quán karaoke để đánh nhạc và gọi cho Hà Thị D đến quán để phục vụ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, có một nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đem ma túy đến để trên bàn trong phòng Vip 7 rồi đi về. L lấy 1 viên ma túy loại “*kẹo*” đưa cho D pha vào nước ngọt và sử dụng; D và Dng mỗi người lấy ½ viên “*kẹo*” và sử dụng. Lúc sau, Đồng Văn L đi về, có người nói “*xào ke đi*” (không xác định được ai nói) thì D lấy túi nilon chứa ma túy loại ketamine trên bàn đã đổ ra đĩa sứ và lấy bật lửa gas hơi dưới đáy đĩa, dùng thẻ căn cước công dân mang tên Hà Thị D mài và kẻ Th từng đường ma túy. Sau đó,

D lấy tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng đưa cho một người (không xác định được là ai) cuộn Th ống hút để sử dụng ma túy. Sau đó, D bê đĩa ma túy mời mọi người trong phòng sử dụng bằng hình thức dùng ống hút hít ma túy qua mũi vào cơ thể. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Nghĩa, trú tại xã K đến và thấy đĩa ma túy loại ketamine có sẵn trên bàn trong phòng hát nên tự lấy sử dụng. Tiếp đó, Trần Thị H (là nhân viên do D gọi) và Đinh Thị A (là nhân viên do D gọi) lần lượt đến quán và được D bê đĩa ma túy loại ketamine mời sử dụng. Đến 18 giờ cùng ngày, khi D, Nam, Nghĩa, D, Hiếu, A, Hồng và Dng đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 230/KLGD-PC09 ngày 17/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ hình bầu dục gửi đến giám định khối lượng là 0,139 gam, là ma túy loại Ketamine. Viên nén màu xanh hình tam giác gửi đến giám định khối lượng là 0,461 gam là ma túy, loại MDMA.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Phạm Huy D, Hà Thị D, Hồ Thị Mỹ D đều dương tính với ma túy loại MDMA và Ketamine; đối với Đinh Thị A, Nguyễn Văn Nghĩa, H, Trần Thị H, N đều dương tính với ma túy loại Ketamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên bố bị cáo Phạm Huy D phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Phạm Huy D 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/01/2023, bị cáo Phạm Huy D kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội Dng kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo D từ 7 năm 06 tháng đến 7 năm 09 tháng tù. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội Dng: Trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến 18 giờ ngày 10/02/2022, tại phòng Vip 7 của quán karaoke Luxury 68 ở thôn B, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương do Phạm Huy D làm quản lý kinh Dh; D có hành vi cung cấp địa điểm, Đồng Văn L có hành vi cung cấp chất ma túy ma túy loại MDMA và Ketamine; Hà Thị D có hành vi cung cấp công cụ là ống hút, sử dụng thẻ căn cước công dân kẻ các đường ma túy loại Ketamine, mời người khác gồm D, N, Nguyễn Văn Ng, H, Hồ Thị Mỹ D, Trần Thị H và Đinh Thị A (là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi) sử dụng ma túy; Hà Thị D còn thực hiện hành vi tàng trữ trA phép 0,461 gam ma túy loại MDMA mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp địa điểm để cùng những người khác sử dụng trA phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu Th tội “Tổ chức sử dụng trA phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Đối với hai người trở lên” và “Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị nên HĐXX không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX xét thấy: Trong vụ án này, Đồng Văn L là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ mua ma túy để tổ chức sử dụng trA phép chất ma túy nên giữ vai trò chính; Phạm Huy D cung cấp địa điểm và Hà Thị D cung cấp công cụ giữ vai trò đồng phạm với L. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2020 bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 26/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã xử phạt Phạm Huy D 9 năm 9 tháng tù về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tác động để gia đình tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm trước quyết định thi hành án, thể hiện ý thức chấp hành các quy định của pháp luật nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương về phân hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội Dng khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Huy D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 85/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Huy D.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Huy D 07** (Bảy) năm **06** (Sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trA phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Huy D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- TAND, VKSND huyện K;
- Cơ quan CSĐT huyện K;
- Cơ quan THAHS - CA huyện K;
- Bộ phận HSNV - CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân